

Số: 1171/2021/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thoa

Thư ký phiên họp: Ông Trịnh Tiến Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Hà Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 796/2019/TLST-VDS ngày 11 tháng 12 năm 2019 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 3813/2021/QĐST-VDS ngày 25/10/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà K; sinh năm: 1955; địa chỉ: 162/17 đường OP, Phường 3, quận TR, Thành phố Hồ Chí Minh ;

Người đại diện theo ủy quyền của bà K: Bà F; sinh năm: 1991; địa chỉ thường trú: Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Q; sinh năm : 1957;

Địa chỉ: 8140 Stree, Wood-Canada ;

2. ông E; sinh năm : 1965 ;

Địa chỉ: BC V5V3-Canada ;

3. ông R; sinh năm: 1966 ;

Địa chỉ : 3691 East 29 Avenue, Canada

Người đại diện theo ủy quyền của bà ông Q, ông E và ông R: Bà T, sinh năm: 1962, địa chỉ thường trú: Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh;

4. Ông O; sinh năm: 1958 ;

Địa chỉ: Phường 21, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh ;

5. Ông A; sinh năm: 1960 ;

Địa chỉ : Phường 3, quận S, Thành phố Hồ Chí Minh ;

6. Ông D ; sinh năm: 1961;

Địa chỉ: 162/17B đường MN, Phường 3, quận WE, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền của bà ông O, ông A và ông D: Bà F; sinh năm: 1991; địa chỉ thường trú: Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh ; địa chỉ liên lạc: Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo người yêu cầu bà K và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ trình bày: Cha mẹ bà K là ông Z (sinh năm: 1925, chết năm: 2008) và bà X (sinh năm: 1932, chết năm: 1916) có tất cả 09 người con gồm: K, sinh năm: 1955, Q, sinh năm: 1957, O; sinh năm: 1958, A; sinh năm: 1960, D; sinh năm: 1961, E; sinh năm: 1963, C (sinh năm: 1953, chết năm 2011), ông V; sinh năm: 1964 và G, sinh năm 1965.

Ông V có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Số 93/41 KL, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến năm 1981, ông V đã bỏ nhà đi đâu không rõ. Trước khi đi, ông V chưa có vợ, con. Tháng 12 năm 1981, ông V đã bị Công an xóa hộ khẩu. Tất cả mọi người trong gia đình đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng đều không biết được tin tức nào của ông V. Do đó bà K đề nghị Tòa án tuyên bố ông V đã chết để làm thủ tục kê khai di sản thừa kế và thực hiện các thủ tục hành chính khác.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Q, ông E, ông G do bà T đại diện theo ủy quyền cùng thống nhất với ý kiến và yêu cầu của bà K, cùng đề nghị Tòa án tuyên bố ông V đã chết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông ông A, ông D , ông O do bà F đại diện theo ủy quyền cùng thống nhất với ý kiến và yêu cầu của bà K, cùng đề nghị Tòa án tuyên bố ông V đã chết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Về trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ theo quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà K và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tuyên bố ông V là đã chết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 22/8/2019, bà K yêu cầu Tòa án tuyên bố ông V, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: 93/41 KL, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Đây là việc dân sự "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết", có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Q, ông E, ông G đang cư trú tại nước ngoài nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 4 Điều 27; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu bà K là bà F và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Q, ông E, ông G do bà T đại diện theo ủy quyền và ông A, ông D, ông O do bà F đại diện theo ủy quyền có đơn xin vắng mặt tại phiên họp ngày 24/11/2021 và yêu cầu Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà K.

Do Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu và người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Theo lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu-bà K do bà F và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì cha mẹ bà K là ông Z (sinh năm: 1925, chết năm: 2008) và bà X (sinh năm: 1932, chết năm: 1916) có tất cả 09 người con gồm: K, sinh năm: 1955, Q, sinh năm: 1957, O; sinh năm: 1958, A; sinh năm: 1960, D; sinh năm: 1961, E; sinh năm: 1963, C (sinh năm: 1953, chết năm 2011), ông V; sinh năm: 1964 và G, sinh năm 1965.

Như vậy, bà K và ông V có mối quan hệ là chị em ruột nên bà K là người có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố ông V là đã chết theo quy định tại khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông V có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Số 93/41 KL, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến năm 1981, ông V đã bỏ nhà đi đâu không rõ. Trước khi bỏ đi, ông V không có vợ, con. Tất cả mọi người trong gia đình đều không biết được tin tức nào của ông V. Do đó, bà K yêu cầu Tòa án tuyên bố ông V đã chết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Q, ông E, ông G do bà T đại diện theo ủy quyền cùng thống nhất với ý kiến và yêu cầu của bà K, cùng yêu cầu Tòa án tuyên bố ông V đã chết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông A, ông D, ông O do bà F đại diện theo ủy quyền cùng thống nhất với ý kiến và yêu cầu của bà K, cùng yêu cầu Tòa án tuyên bố ông V đã chết.

Căn cứ vào Công A Số 850/CAQ-QLHC ngày 05/4/2021 của Công an quận BA: Theo Hồ sơ lưu trữ số 31110022226 thì công dân V, sinh năm: 1964 có tên trong tờ khai gia đình năm 1973 tại địa chỉ 93/41 HH, quận JA. Trong Giấy chứng nhận đăng ký nhân khẩu thường trú trong hộ (số 1016/K17) cấp ngày 01/10/1976 tại địa chỉ: Số 41, ngõ (hẻm) 93 quận CX (Nay là Số 93/41, quận UY công dân V, sinh năm 1964 đã bị gạch tên lý do: Đi không báo (tháng 12/1981). Đến nay chưa thấy hồ sơ đăng ký thường trú hộ khẩu lại.

Ngày 12/01/2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 386/2021/QĐ-TA thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu

cầu tuyên bố là đã chết đối với ông V, đăng trên báo Người lao động ba số liên tiếp (số 21 ngày 25/01/2021, số 22 ngày 26/01/2021, số 23 ngày 27/01/2021) và phát sóng trên Đài truyền hình Việt Nam trong 3 ngày liên tiếp (ngày 28, 29 và 30/01/2021), Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của ông V.

Như vậy, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có đủ cơ sở xác định ông V biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Vì vậy yêu cầu của bà K và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu Tòa án tuyên bố ông V đã chết là phù hợp với điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[4] Về việc xác định ngày chết của ông V:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì ngày có tin tức cuối cùng của ông V là ngày 31/12/1986. Do vậy, ngày chết của ông V là ngày 01/01/1991.

[5] Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết: Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông V được giải quyết như đối với người đã chết theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015 khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà K phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, Điều 367, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà K.

Tuyên bố ông V, sinh năm: 1964, có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ Số 93/41 KL, Thành phố Hồ Chí Minh đã chết.

Ngày chết của ông V là ngày 01 tháng 01 năm 1991.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông V đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông V được giải quyết như đối với người đã chết.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà K phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2019/0045107 ngày 05/12/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà K đã nộp đủ lệ phí.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân Phường 17, quận Bình Thạnh, TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án (T20).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thoa